

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH TIỀN GIANG  
Bản án số: 55/2021/HS-ST  
Ngày: 18/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT – TIỀN GIANG.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **Trương Thị Tuyết Linh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Lê Văn Nghĩa**

2/ Ông: **Lê Hoài Phong**

Thư ký phiên tòa ông **Nguyễn Thành Phúc** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện CT tỉnh Tiền Giang.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa ông **Phạm Chí Thiện** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HS ngày 27/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM HOÀNG N** ; Sinh năm: 1989, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp BT, xã BT, huyện CT- Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê ; Trình độ văn hóa: 3/12 ; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam.

Con ông: Phạm Văn T (1958 chết) và bà Phạm Thị B (1966)

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

NHÂN DANH: Ngày 23/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 81/2011/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và bản án vào ngày 09/02/2015.

Tạm giữ ngày 07/4/2021. Tạm giam ngày 10/4/2021

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: ông **Phạm Văn Khiêm** -Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Lê Minh T ; sinh năm: 1987 (Có mặt)

Nơi cư trú: Số 41/12 đường Nguyễn Văn Cương, phường TK, thành phố TA, tỉnh Long An.

2/ Nguyễn Thị Hồng T ; sinh năm: 1987 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 100/6 đường Nguyễn Văn C, phường TK, thành phố TA, tỉnh Long An .

**Người làm chứng:**

Nguyễn Thị Ngọc H1 ; sinh năm: 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp CT1, xã LBN, thành phố TA, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 07/4/2021, Phạm Hoàng N điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63H1-0702 đến quán giải khát (không tên) thuộc xã TL, huyện TP, tỉnh Tiền Giang để gặp một người tên Tài (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) để mua ma túy với số tiền là 1.000.000đồng. Sau đó N cất giấu số ma túy trong túi da đang đeo trước ngực và điều khiển xe mô tô biển số 63H1-0702 và chở Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1984 ngụ ấp CT, xã LBN, thành phố TA, tỉnh Long An chạy về hướng TLĐ Tiền Giang N bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và bắt quả tang N đang cất giấu ma túy trong người.

Vật chứng thu giữ:

- 03 gói nylon được hàn kín, bên trong mỗi gói đều có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá được niêm phong trong một bì thư bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Phạm Hoàng N.

- 01 túi da màu đen có ghi chữ CONVERSE.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 điện thoại di động có ghi chữ Masstel.

- 01 xe mô tô hai bánh biển số 63H1-0702.

Tại bản kết luận giám định số 58/KLGD-PC09 ngày 08/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 4,1039 gam, loại Methamphetamine (trong đó: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng

0,5236 gam; mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 2,4585 gam; mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 1,1218 gam).

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSCT ngày 19/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT truy tố bị cáo Phạm Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các T tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo đưa ra các T tiết như bị cáo có học vấn thấp vì vậy phần nào có ảnh hưởng nhất định về mặt nhận thức đối với tác hại của ma túy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là T tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng chính sách kTn hồng của pháp luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng như Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án đã thực hiện theo đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng hay quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Xét về tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo qui định của luật tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hoàng N hoàn toàn khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 07/4/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63H1-0702 từ nhà thuê trọ thuộc xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang đến khu vực cầu đôi thuộc xã TL 1, huyện TP, tỉnh Tiền Giang để gặp đối tượng tên là Ba Tài để mua ma túy. Đến đây, N gặp và hỏi mua ma túy của tên Tài với số tiền là 1.000.000đồng. Sau khi có được ma túy, N lấy và để trong túi màu đen đeo trước ngực và điều khiển xe đến một quán nước. Tại đây bị cáo gặp Nguyễn Thị Ngọc H1 và hỏi đi nhờ xe thì bị cáo đồng ý và chở H1 ngồi phía sau. Khi đi đến đoạn đường dân sinh thuộc ấp TQ xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra và bắt quả tang bị cáo đang cất giấu ma túy trong người qua giám định có tổng khối lượng là 4,1039 gam loại Methamphetamine. Lời nhận tội tại Tòa hôm nay của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ yếu tố để cấu thành tội, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo

Phạm Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo Phạm Hoàng N là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình và bị cáo cũng ý thức được ma túy là chất độc gây nghiện, người sử dụng ma túy sẽ không kiểm chế được hành vi của mình dễ đi vào con đường phạm tội và là một trong những nguyên nhân H1 làm phát sinh những căn bệnh nguy hiểm khác cho xã hội. Bản thân H1 vẫn ý thức được điều này, nhưng chỉ vì ý thức xem thường pháp luật, thích sống ăn chơi bị cáo đã bất chấp và đã tìm đến ma túy. Nhằm để thỏa mãn cho những cơn nghiện, vào ngày 07/4/2021 bị cáo đã tìm và liên lạc với đối tượng có tên là Ba Tài để mua ma túy với số tiền là 1.000.000đồng. Sau khi có được ma túy, bị cáo để vào trong túi da đeo trước ngực và điều khiển xe đi đến ấp Tân Quới, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang thì bị phát hiện và bị bắt quả tang. Lượng ma túy bị cáo đang cất giấu trong người có khối lượng là 4,1039 gam loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm nó không những gây ảnh hưởng đến tình hình quản lý trật tự ở địa phương mà còn xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước ta đối với các chất ma túy. Với hành vi này Hội đồng xét xử cần phải nghiêm trị để răn đe và giáo dục cho bị cáo ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật.

[4] Xét thấy bị cáo có thật thà thú nhận hành vi phạm tội của mình, bản thân H1 không tiền án, tiền sự, Hội đồng xét xử xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Đối với đối tượng có tên Ba Tài là bán ma túy cho bị cáo do không biết được họ, tên thật và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[6] Đối với Nguyễn Thị Ngọc H1 là người đi nhờ xe bị cáo, việc bị cáo mua và cất giấu ma túy trong người chị H1 không biết nên không có lỗi.

[7] Đối với chiếc điện thoại di động có ghi chữ Masstel là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra công an huyện CT đã xử lý bằng cách trao trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Đối với chiếc xe mô tô hai bánh gắn biển số 63H1-0702, xe này do chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1987 ngụ đường Nguyễn Văn C, phường TK, thành phố TA, tỉnh Long An đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe, chị T đã bán xe này cho anh Lê Minh T ngụ đường Nguyễn Văn C, phường TK, thành phố TA, tỉnh Long An nhưng chưa làm thủ tục sang tên, anh T đưa xe cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại, việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy anh T không biết nên không có lỗi, vì vậy việc cơ quan điều tra Công an huyện CT xử lý bằng cách trao trả xe cho anh T là có căn cứ và phù hợp.

[9] Về vật chứng: - 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 58 ghi ngày 08/4/2021 có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Thị Kiều Linh (bên giao), trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H, bên nhận Nguyễn Ngọc Đ và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 01 gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,4513 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 gói ny lon màu trắng được dán kín

(ký hiệu M2) chứa 2,3833 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 1,0710 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 05 vỏ bao gói ny lon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 miếng băng keo màu đen.

- 01 túi da màu đen có ghi chữ CONVERSE.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

Đây là vật cầm tàng trữ và là vật bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định trên, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Hoàng N 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/4/2021.

2/ Về vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 58 ghi ngày 08/4/2021 có chữ ký ghi họ tên giám định viên Nguyễn Thị Kiều Linh (bên giao), trợ lý giám định Huỳnh Thị Diệu H, bên nhận Nguyễn Ngọc Đ và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Tiền Giang. Bên trong có 01 gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M1) chứa 0,4513 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M2) chứa 2,3833 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 gói ny lon màu trắng được dán kín (ký hiệu M3) chứa 1,0710 gam ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 05 vỏ bao gói ny lon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định và 01 miếng băng keo màu đen.

- 01 túi da màu đen có ghi chữ CONVERSE.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

(Vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CT)

3/ Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Tuyết Linh**